**Nhóm: Thành phố, Bắc Yên, Sốp Cộp**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN HĐTN HN LỚP 9**

**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

**I. Mục tiêu:**

- Đánh giá năng lực thiết kế và cách thức truyền thông trong cộng đồng về phòng chống bạo lực học đường hoặc kĩ năng xây dựng tình bạn đẹp.

- Sản phẩm được sử dụng trong công tác truyền thông góp phần phát huy truyền thống văn hóa nhà trường.

- Đưa ra được những kĩ năng về phòng chống bạo lực học đường, xây dựng tình bạn đẹp, phát huy và nâng cao những giá trị truyền thống tốt đẹp trong nhà trường.

**II. Hình thức:**

Thiết kế sản phẩm truyền thông

**III. Nội dung:**

**1. Chia học sinh** thành nhóm, số lượng học sinh trong mỗi nhóm phụ thuộc sĩ số của từng lớp (mỗi nhóm ít nhất 3 học sinh và nhiều nhất 5-7 học sinh)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ tên** | **Điện thoại** | **Ghi chú** |
| Tên nhóm: …………………………………… |
| 1 |  |  | Nhóm trưởng |
| 2 |  |  | Thư kí |
| 3 |  |  | Thành viên |
| 4 |  |  |  |

**2. Chủ đề thực hiện**

*“Phòng chống bạo lực học đường hoặc kĩ năng xây dựng tình bạn đẹp tại trường THCS ABC”*

***a. Yêu cầu về nội dung bản thiết kế:***

Học sinh được lựa chọn nội dung bản thiết kế theo gợi ý:

*+ Chủ đề phòng chống bạo lực học đường*

*+ Chủ đề xây dựng tình bạn đẹp*

*+ Kết hợp cả 2 chủ đề phòng chống bạo lực học đường và xây dựng tình bạn đẹp*

***b. Yêu cầu hình thức:***

Học sinh chủ động lựa chọn hình thức thiết kế sản phẩm truyền thông: thiết kế poster, video, tranh vẽ, thiết kế trên các nền tảng công nghệ...

**3. Cách thức tổ chức**

Các nhóm lần lượt báo cáo sán phẩm:

## - Thời gian báo cáo: Tiết 28, 29.

## - Hình thức báo cáo: Theo nhóm

## - Thời gian báo cáo: Không quá 5 phút/ nhóm.

**4. Thời gian**

Hoàn thành trước….. (Dự kiến làm 1 tuần).

**5. Cách thức nộp**

- Nộp trực tiếp đối với các sản phẩm: tranh vẽ

 - Nộp online theo các hình thức: gmail, nộp qua link của giáo viên cung cấp

*Chú ý: đặt tên file: Tên nhóm\_lớp 9…\_HĐTNHN\_GK1\_2024*

*Ví dụ: Nhóm 5 \_lớp 9…\_HĐTNHN\_GK1\_2024*

**6. Tiêu chí đánh giá**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Tiêu chí đánh giá** |
| Thiết kế nội dung | Thông điệp truyền tải rõ ràng, nổi bật, phù hợp |
| Có nội dung sáng tạo , độc đáo |
| Hình thức | Đồ họa phù hợp |
| Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông |
| Tính thương hiệu, bản quyền |
| Học sinh trình bày tự tin, lưu loát, mạch lạc, dễ hiểu |

**7. Đánh giá**

- Cá nhân tự đánh giá

- Các nhóm đánh giá chéo nhau **[1]**

- Giáo viên đánh giá. **[2]**

- Bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất để đăng tải lên trang web của nhà trường và các nên tảng mạng XH khác (fb, tiktok...)

**8. Kết quả:** **[1] + [2] : 2**

 - Đạt: 4 -10 điểm.

 - Chưa đạt:dưới 4 điểm.

*Các nhóm hoàn thiện sản phẩm sau khi đón nhận ý kiến đóng góp từ thầy cô và các bạn trong lớp, nộp lại cho giáo viên sau 3 ngày.*

**Phiếu số 1: Đánh giá cá nhân**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên thành viên** | **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| **1** |  | **1** | **2** | **3** | **1** | **2** | **3** |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| ***1. Rất tích cực***Chủ động, tự giác tham gia các hoạt động một cách hứng thú, say mê, nhiệt tình. | ***1. Tốt***Thực hiện được việc được giao có kết quả tốt |
| ***2. Tích cực***Chủ động, tự giác tham gia các hoạt động theo khả năng của bản thân. | ***2. Đạt***Kết quả đạt yêu cầu |
| ***3. Không tích cực.***Không tham gia vào hoạt động nào | ***3. Chưa Đạt***Không có kết quả hoặc kết quả chưa đạt yêu cầu |

**Phiếu số 2: Nhóm đánh giá**

***Đánh giá nhóm:...................***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ**  |  |
| ***Điểm******0 – dưới 4*** | ***Điểm******4 – dưới 6*** | ***Điểm******6 – dưới 9*** | ***Điểm******9 - 10*** | **Điểm tổng** |
| 1 | ***Thông điệp truyền tải rõ ràng, nổi bật, phù hợp*** | HS không đưa được ra ý tưởng. | Đưa ra được ý tưởng với rất nhiều sự gợi ý của GV. | Đưa ra được ý tưởng với sự gợi ý của GV. | Thông điệp truyền tải rõ ràng, nổi bật, phù hợp |  |
| 2 | ***Có nội dung sáng tạo , độc đáo*** | Sản phẩm chưa có sự sáng tạo, độc đáo | Nội dung sản phẩm tương đối sáng tạo, nhưng chưa có sự độc đáo | Nội dung sản phẩm sáng tạo, độc đáo | Nội dung rất sáng tạo, độc đáo  |  |
| 3 | ***Đồ họa phù hợp*** | Không có sản phẩm, lạc đề, sai sót về nội dung và hình thức. | Còn thiếu sót về nội dung và hình thức. | Tương đối tốt, có sự đầu tư về nội dung và hình thức. | Tốt, có sự đầu tư về nội dung và hình thức. |  |
| 4 | ***Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông*** | Sản phẩm chưa sử dụng được trong hoạt động truyền thông | Có thể sử dụng được trong truyền thông nhưng hiệu quả chưa cao | Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông | Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông, tạo được ấn tượng và sự yêu thích đối với người xem |  |
| 5 | ***Tính thương hiệu, bản quyền*** | Không thể hiện được tính bản quyền  | Thể hiện được tính thương hiệu, bản quyền  | Thể hiện được tính thương hiệu, bản quyền nhưng chưa có sự chuyên nghiệp  | Thể hiện được thương hiệu, bản quyền tinh tế, chuyên nghiệp |  |
| 6 | ***Học sinh trình bày tự tin, lưu loát, mạch lạc, dễ hiểu*** | Trình bày chưa lưu loát, mạch lạc, không đúng thời gian, không đúng nội dung. | Trình bày lưu loát, mạch lạc, đảm bảo thời lượng và nội dung. | Trình bày lưu loát, mạch lạc, tự tin, có sự phối hợp giữa các thành viên, đảm bảo thời lượng và nội dung. | Trình bày hấp dẫn, sáng tạo, mạch lạc, có sự phối hợp tốt giữa các thành viên, đảm bảo thời lượng và nội dung. |  |

**Phiếu số 3: Giáo viên đánh giá**

***Đánh giá nhóm:...................***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ**  |  |
| ***Điểm******0 – dưới 4*** | ***Điểm******4 – dưới 6*** | ***Điểm******6 – dưới 9*** | ***Điểm******9 - 10*** | **Điểm tổng** |
| 1 | ***Thông điệp truyền tải rõ ràng, nổi bật, phù hợp*** | HS không đưa được ra ý tưởng. | Đưa ra được ý tưởng với rất nhiều sự gợi ý của GV. | Đưa ra được ý tưởng với sự gợi ý của GV. | Thông điệp truyền tải rõ ràng, nổi bật, phù hợp |  |
| 2 | ***Có nội dung sáng tạo , độc đáo*** | Sản phẩm chưa có sự sáng tạo, độc đáo | Nội dung sản phẩm tương đối sáng tạo, nhưng chưa có sự độc đáo | Nội dung sản phẩm sáng tạo, độc đáo | Nội dung rất sáng tạo, độc đáo  |  |
| 3 | ***Đồ họa phù hợp*** | Không có sản phẩm, lạc đề, sai sót về nội dung và hình thức. | Còn thiếu sót về nội dung và hình thức. | Tương đối tốt, có sự đầu tư về nội dung và hình thức. | Tốt, có sự đầu tư về nội dung và hình thức. |  |
| 4 | ***Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông*** | Sản phẩm chưa sử dụng được trong hoạt động truyền thông | Có thể sử dụng được trong truyền thông nhưng hiệu quả chưa cao | Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông | Sử dụng có hiệu quả trong công tác truyền thông, tạo được ấn tượng và sự yêu thích đối với người xem |  |
| 5 | ***Tính thương hiệu, bản quyền*** | Không thể hiện được tính bản quyền  | Thể hiện được tính thương hiệu, bản quyền  | Thể hiện được tính thương hiệu, bản quyền nhưng chưa có sự chuyên nghiệp  | Thể hiện được thương hiệu, bản quyền tinh tế, chuyên nghiệp |  |
| 6 | ***Học sinh trình bày tự tin, lưu loát, mạch lạc, dễ hiểu*** | Trình bày chưa lưu loát, mạch lạc, không đúng thời gian, không đúng nội dung. | Trình bày lưu loát, mạch lạc, đảm bảo thời lượng và nội dung. | Trình bày lưu loát, mạch lạc, tự tin, có sự phối hợp giữa các thành viên, đảm bảo thời lượng và nội dung. | Trình bày hấp dẫn, sáng tạo, mạch lạc, có sự phối hợp tốt giữa các thành viên, đảm bảo thời lượng và nội dung. |  |

**Phụ lục 4: Tổng hợp điểm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm** | **Điểm phiếu số 2** | **Điểm phiếu số 3** | **Tổng hợp điểm** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |